TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45A/2024/QĐCN -TTLH	*Mai Sơn, ngày 07 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của chị Giàng Thị V và anh Mùa A N.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 02 năm 2024 về việc xin ly hôn.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 02 năm 2024 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Giàng Thị V, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Người bị kiện: Anh Mùa A N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản T, xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 02 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Giàng Thị V và anh Mùa A N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị V và anh N có 02 con chung. Anh chị thỏa thuận: Chị Giàng Thị V là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Mùa Thị Linh S, sinh ngày 07/3/2017 đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao

động). Anh Mùa A N là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Mùa Trường S2, sinh ngày 09/12/2013 đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Anh chị thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, chị V và anh N được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản anh chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị V và anh N xác định không có tài sản chung và nợ chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- UBND xã M, huyện Mai Sơn;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh